

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/KDTM-ST
Ngày: 20- 8 -2018
V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Lin
2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

-Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST- KDTM ngày 25 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXX-ST ngày 07 tháng 8 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Sản Xuất – Thương mại- Dịch vụ TV

Trụ sở: 330/19A Đất Mới, phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Võ Thị Th, giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền bà Th là ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1978. Địa chỉ: 330/19A Đất Mới, phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh (Theo văn bản ủy quyền ngày 01/8/2018)(có mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH TP

Trụ sở: Cụm công nghiệp Hoàng Gia, Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lý Phúc H, giám đốc (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1978. Địa chỉ: 330/19A Đất Mới, phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện không đề ngày bà Võ Thị Th nộp tại tòa án ngày 21/6/2018 những lời khai tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa do ông Nguyễn Hữu T (phó giám đốc) đại diện Công ty tài chính TNHH Sản Xuất – Thương Mại – Dịch Vụ TV trình bày:

Trong khoảng thời gian từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2014, công ty TNHH TP (gọi tắt là công ty TP) có thỏa thuận đặt mua hàng qua điện thoại với công ty TNHH Sản Xuất – Thương Mại – Dịch Vụ TV (gọi tắt là công ty TV). Mặt hàng mua bán là trấu nghiền. Kết thúc việc mua bán hai bên có ngồi lại đối chiếu công nợ thì phía công ty Triệu Phương xác nhận còn nợ công ty TV là 165.592.000 đồng. Công ty TV đã nhiều lần yêu cầu công ty TP trả nhưng công ty TP không thực hiện. Do đó ông đại diện công ty TV yêu cầu Tòa án giải quyết buộc công ty TP trả 165.592.000 đồng cho công ty TV không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn công ty TNHH TP có văn bản gửi đến Tòa án trình bày: Từ đầu năm 2014, công ty TP có mua nhiều lô hàng “**Bột trấu nghiền**” của công ty TV mục đích mua làm nguyên liệu sản xuất ván lót sàn – vi lót sàn nhựa gỗ nhưng do công ty TV giao hàng không đảm bảo chất lượng nên khi sản xuất hàng bị bên thứ ba trả lại hiện vẫn tồn kho không bán được nên công ty TP đã nhiều lần thỏa thuận với ông Tài (chồng bà Võ Thị Th là giám đốc công ty TV) để thông báo và khiếu nại yêu cầu công ty TV có trách nhiệm hỗ trợ theo hướng bồi thường khắc phục thiệt hại đã xảy ra do bán lô hàng nguyên liệu kém chất lượng nhưng công ty TP chưa nhận được phản hồi của công ty TV. Do đó số hàng vẫn còn tồn tại kho từ năm 2014 đến nay chưa bán được. Nay công ty TV bất ngờ khởi kiện công ty TP thì công ty TP chỉ đồng ý hoán đổi căn trừ công nợ còn tồn đọng 165.592.000 đồng bằng cách đổi lô hàng tồn kho cho Công ty TV tương ứng số nợ trên để trừ nợ.

Ông Nguyễn Hữu T không đồng ý lời trình bày của ông Lý Phúc H nêu trên vì ông cho rằng mỗi lần giao hàng cho công ty TP đều cử nhân viên kiểm hàng đầy đủ đúng tiêu chuẩn mới nhập kho. Nay công ty TP nói rằng công ty TV giao hàng kém chất lượng là ông không đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án: “*Tranh chấp Hợp đồng mua bán*” vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Công ty TV cho rằng công ty TP xâm phạm quyền lợi nên có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 BLTTDS, vụ kiện còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 184 BLTTDS. Công ty TP đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt

nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt công ty TP.

[2] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của công ty TV do ông Nguyễn Hữu T đại diện và ông Lý Phúc H đại diện công ty TP có trong hồ sơ và tại phiên tòa thì thấy rằng vào năm 2014 giữa công ty TV và công ty TP hai bên có thỏa thuận miệng với nhau về việc công ty TP mua bột trấu nghiền của công ty TV. Kết thúc việc mua bán hai bên có thỏa thuận xác lập công nợ ngày 08/6/2017 là công ty TP còn nợ công ty TV số tiền là 165.592.000 đồng. Hai đương sự đều thừa nhận việc này nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 193 Bộ luật tố tụng dân sự công nhận đây là tình tiết sự thật của vụ án không cần phải chứng minh.

[3] Các vấn đề tranh chấp: Công ty TP cho rằng do hàng công ty TV giao hàng không đảm bảo chất lượng nên sản phẩm khi sản xuất không bán được vẫn còn tồn kho nên đề nghị công ty TV lấy sản phẩm mà công ty TP không bán được tương ứng số tiền để cân trừ nợ nhưng không được phía công ty TV chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng công ty TP không có đơn phản tố yêu cầu công ty TV bồi thường thiệt hại do giao nguyên liệu không đúng tiêu chuẩn chất lượng nên sản phẩm làm ra không bán được nên Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu này của phía bị đơn là công ty TP. Đối với nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng mà công ty TP còn thiếu công ty TV đã quá lâu mà không có thiện chí trả nên Hội đồng xét xử cần buộc công ty TP phải trả cho công ty TV số tiền 165.592.000 đồng, không tính lãi do chậm trả vì công ty Thủy Vân không yêu cầu.

[4] Về án phí: Công ty TP bị buộc thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 40, Điều 184, Điều 186, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 430 và Điều 440 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 2014 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/ Chấp yêu cầu khởi kiện của công ty TNHH Sản xuất -Thương mại - Dịch vụ - TV tranh chấp “*Hợp đồng mua bán*” với Công ty TNHH TP.

Buộc ông ty TNHH TP phải trả cho công ty TNHH Sản xuất -Thương mại -Dịch vụ - TV 165.592.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Khi bên được có đơn yêu cầu thi hành án, bên bị thi hành án chậm trả thì phải trả thêm số tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại.

2/ Án phí: Công ty TNHH TP phải nộp 8.279.600 đồng án phí KDTM-ST sung vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn lại công ty TNHH Sản xuất -Thương mại - Dịch vụ - TV 5.477.000 đồng theo biên lai số 2670 ngày 21/6/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- Lưu.

Nguyễn Thị Mộng Thúy